

Số: 364/2022/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 02 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 289/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/7/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Mai Văn H, sinh năm 1978.

Người có cùng yêu cầu: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: 118/5A ấp 2, xã H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung trong đó 01 trẻ trưởng thành là Mai Trần Hoài N, sinh ngày 07/9/2002 và 01 trẻ chưa trưởng thành là Mai Trần Đăng K, sinh ngày 18/01/2007. H bên thỏa thuận giao Mai Trần Đăng K cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: H bên thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Ông H và bà T cùng xác nhận không có.

[5] Về nợ chung: Ông H và bà T cùng xác nhận không có.

[6] Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm do ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037829 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T cùng thuận tình ly hôn (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/9/2001).

1.2. Về con chung: Có 02 con chung trong đó 01 trẻ trưởng thành là Mai Trần Hoài N, sinh ngày 07/9/2002 và 01 trẻ chưa trưởng thành là Mai Trần Đăng K, sinh ngày 18/01/2007. H bên thỏa thuận giao Mai Trần Đăng K cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

1.3 Về cấp dưỡng nuôi con: H bên thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về tài sản chung: Ông H và bà T cùng xác nhận không có.

1.5. Về nợ chung: Ông H và bà T cùng xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037829 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Văn H và bà Trần Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Linh